



bù shuō

不说

conjunction · not to mention; let alone

Example Sentence

Zhè ge rèn wu tài nán bù shuō wán chéng lián kāi shǐ dōu nán
这个任务太难，不说完 成，连开始都难。

This task is too difficult, not to mention finishing it, even starting is hard.

Trace each character, then write the word on your own.

不 不 不 不 不 不 不

说	说	说	说	说	说	说	说	说	说
说									